TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2021/QĐ-PT	*Đ, ngày 25 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH Đ

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 21A/2020/DS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C bị kháng cáo như sau:

Ngày 02/10/2020, ông Phạm Văn B và bà Trần Thị H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

XÉT THẤY:

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, ông Phạm Văn B và bà Trần Thị H có đơn rút đơn kháng cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 22/2021/TLPT-DS ngày 21/01/2021 về việc: "Tranh chấp hợp đồng đặt cọc" giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Lê Hoàng T,** sinh năm 1977.

Địa chỉ: 44, tổ 47, khu A, ấp P, xã Đ, huyện N, tỉnh Đ.

- *Bị đơn:* Ông **Phạm Văn B**, sinh năm 1969.

Bà **Trần Thị H**, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: Tổ 3, ấp 6, xã X, huyện C, tỉnh Đ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1.Bà **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: 44, tổ 47, khu A, ấp P, xã Đ, huyện N, tỉnh Đ.

2. Ông **Phạm Văn D**, sinh năm 1992.

3. Ông **Phạm Huy D**, sinh năm 1996.

Cùng địa chỉ: Tổ 3, ấp 6, xã X, huyện C, tỉnh Đ.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số 21A/2020/DS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Ông Phạm Văn B và bà Trần Thị H phải chịu 150.000đ án phí dân sự phúc thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu số 0002084 ngày 02/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C. H trả cho ông

Phạm Văn B và bà Trần Thị H số tiền 150.000đ còn lại.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh;
- TAND H. C;
- Chi cục THADS H. C;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Lan Hương

Các Thẩm phán **Thẩm phán – Chủ tọa**

Phan Thị Thu Hương **Vũ Thị Thu** **Nguyễn Thị Hồng Tuyến**

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 70-DS:

(1) và (2) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm. Nếu là Toà án nhân dân cấp tỉnh, thì cần ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân cấp cao ở đâu (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

(3) Ghi ngày, tháng, năm kháng cáo, tư cách đương sự trong tố tụng và họ tên người kháng cáo, nếu đương sự kháng cáo là cá nhân; nếu đương sự kháng cáo là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó; nếu người kháng cáo là người được đương sự uỷ quyền, thì ghi họ tên của người được uỷ quyền và ghi rõ đại diện theo uỷ quyền của ai theo giấy uỷ quyền ngày…. tháng…..năm…. nào (ví dụ: Ông Nguyễn Văn A là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là Công ty TNHH B, theo giấy uỷ quyền số 01/2017/UQ ngày 10 tháng 3 năm 2017); nội dung kháng cáo. Nếu Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi số, ngày, tháng, năm kháng nghị, tên Viện kiểm sát kháng nghị và nội dung kháng nghị. Nếu có cả kháng cáo, cả kháng nghị, thì ghi cả hai.

(4) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ xét xử phúc thẩm thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: Tại phiên toà phúc thẩm, Viện kiểm sát kháng nghị và những người kháng cáo đã rút toàn bộ kháng nghị, kháng cáo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(5) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017).

(6) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(7) Khi thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì mới ghi mục 2 này.

(8) Quyết định xử lý tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.